

MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHUYỂN ĐỔI TRƯỜNG MẦM NON BÁN CÔNG SANG CÁC LOẠI TRƯỜNG THEO LUẬT GIÁO DỤC 2005

• ThS. LƯƠNG THỊ BÌNH

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

Trong những năm qua thực hiện chủ trương đa dạng hoá các loại hình trường, nhằm điều tiết nguồn ngân sách nhà nước, các trường mầm non công lập ở thành phố, thị xã nơi có điều kiện thuận lợi, kinh tế phát triển và các trường mầm non dân lập ở nông thôn đã thực hiện chính sách chuyển dần sang trường mầm non bán công. Trường mầm non bán công là một trong những loại hình trường phù hợp nhất với điều kiện KT-XH của các địa phương trong giai đoạn vừa qua, vì vậy là loại hình phát triển nhất trong các trường ngoài công lập.

Ngày 20/5/2005, tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khoá XI đã thông qua Luật Giáo dục (sửa đổi), qui định nhà trường trong hệ thống giáo dục quốc dân được tổ chức theo 3 loại hình: công lập, dân lập, tư thục. Như vậy, từ nay loại hình trường bán công - một trong 3 loại trường ngoài công lập, sẽ không còn tồn tại nữa. Đây là một thay đổi có thể ảnh hưởng lớn đến sự nghiệp phát triển giáo dục mầm non (GDMN). Nhằm góp phần làm cơ sở cho việc đề ra chủ trương, chính sách phát triển GDMN, chuyển đổi và phát triển các loại hình GDMN theo tinh thần Luật Giáo dục (GD) 2005, phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội (KT-XH) của địa phương, chúng tôi đã triển khai nghiên cứu đề tài "Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp chuyển đổi loại hình trường mầm non bán công sang các loại trường theo Luật GD 2005".

Qua quá trình nghiên cứu cả về lí luận và thực tiễn, chúng tôi đã đề xuất các định hướng và các nhóm giải pháp chuyển đổi như sau:

I. Định hướng của các giải pháp

* Chuyển đổi loại hình giáo dục mầm non bán công sang các loại hình giáo dục mầm non

khác nhưng tổng đầu tư xã hội cho giáo dục mầm non (GDMN) phải tăng thêm.

* Việc chuyển đổi phải làm cho GDMN công bằng hơn, phải đạt được số trẻ đi học tăng, quy mô dịch vụ tăng.

* Qua chuyển đổi, chất lượng giáo dục phải tăng lên

* Việc chuyển đổi trường mầm non bán công sang các loại hình trường khác sẽ được lựa chọn phương án phù hợp với điều kiện của địa phương

* Về lộ trình chuyển đổi: Các địa phương căn cứ vào điều kiện cụ thể mà xây dựng lộ trình phù hợp, tránh tình trạng vội vàng chuyển đồng loạt khi chưa chuẩn bị đủ điều kiện để chuyển đổi, đồng thời cũng không thể kéo thời gian quá dài làm cho các trường không ổn định và giáo viên không yên tâm công tác. Thời gian kết thúc chuyển đổi có thể đến 2010 - 2012.

II. Các nhóm giải pháp

1. Nhóm giải pháp về các chính sách chung.

1. 1. Xây dựng và hoàn thiện hệ thống văn bản pháp quy về chuyển đổi

1. 2. Xây dựng chính sách về định mức kinh phí đầu tư

1.2.1. Đảm bảo chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ và GVMN

1) Đối với các cơ sở mầm non bán công chuyển sang cơ sở công lập: Nhà nước cần có chính sách về nguồn ngân sách, định mức chi trả trên đầu trẻ hàng năm, đảm bảo chế độ chính sách (lương, bảo hiểm y tế, bảo hiểm xã hội) đối với cán bộ giáo viên.

2) Đối với các cơ sở mầm non bán công chuyển sang cơ sở công lập tự chủ hoàn toàn

kinh phí hoạt động thường xuyên: Nhà nước cần có chính sách về nguồn ngân sách, mức chi trả trên đầu trẻ hàng năm, giảm dần ngân sách chi thường xuyên cùng với việc qui định tăng khung học phí (với mức tối thiểu-mức tối đa có biên độ rộng) để nhà trường thu đủ chi đảm bảo chế độ chính sách đối với cán bộ giáo viên.

3) Đối với các cơ sở mầm non bán công chuyển sang cơ sở công lập tự chủ một phần kinh phí hoạt động thường xuyên: Nhà nước có chính sách để cán bộ giáo viên được hưởng chế độ lương theo ngạch bậc giáo viên mầm non 12 tháng/năm, được tham gia bảo hiểm và các chế độ quy định khác (có % đứng lớp, xét nâng bậc lương 2 năm/1 lần,...), nguồn kinh phí lấy từ nguồn thu học phí do cha mẹ trẻ đóng góp, các nguồn thu hợp pháp khác, *nếu thiếu ngân sách, Nhà nước sẽ cấp bù.*

4) Đối với các cơ sở mầm non bán công chuyển sang cơ sở tư thực: Cán bộ giáo viên(CBGV) các trường/lớp tư thực do chủ trường/lớp chi trả từ nguồn thu học phí nhưng phải đảm bảo lương và các chế độ khác như đối với các CB GV trong các loại hình khác.

1.2.2. Chính sách đầu tư cơ sở vật chất cho các trường trước và sau chuyển đổi

1.3. Chính sách về khung học phí

Sau khi chuyển đổi, để các cơ sở mầm non dân lập và công lập tự chủ tồn tại và phát triển, Nhà nước (Tỉnh/TP) cần cho phép các cơ sở GDMN này thoả thuận với phụ huynh mức học phí (như cơ sở tư thực) nhưng phải nằm trong khung học phí được Hội đồng nhân dân (HĐND) cấp tỉnh qui định (với mức tối thiểu-mức tối đa có biên độ rộng) và chính quyền cùng cơ quan quản lý GD địa phương sẽ phê duyệt mức học phí sau thoả thuận. Khung học phí phải có biên độ rộng, các cơ sở tùy thuộc tình hình cụ thể sẽ có thoả thuận với phụ huynh và trình lên cấp trên xét duyệt. Cần có sự xem xét và cho phép nhà trường thu học phí với tỉ lệ tăng theo mức độ trượt giá của thị trường, đảm bảo đủ tiền lương cho giáo viên.

1.4. Chính sách ưu đãi

1.4.1. Nhà nước có chính sách cung cấp học liệu miễn phí cho trẻ trong các cơ sở GDMN vùng đồng bào dân tộc

1.4.2. Đối với trẻ 5 tuổi: Nhà nước đầu tư để đảm bảo cho 100% trẻ được đến lớp mầm non.

1.4.3. Đối với trẻ 3, 4 tuổi: Nhà nước có qui định tỉ lệ đầu tư trên đầu trẻ trong các cơ sở công lập và dân lập, có hệ số khu vực. Đồng thời khuyến khích các địa phương hỗ trợ các cơ sở tư thực (đồ dùng, đồ chơi, bồi dưỡng CBGV,...), thực hiện chính sách công bằng, thể hiện trách nhiệm vai trò chủ đạo của Nhà nước trong phát triển GDMN.

1.4.4. Đối với trẻ tuổi Nhà trẻ: Nhà nước đào tạo giáo viên, hỗ trợ đầu tư cho trẻ một khoản tiền nhất định (tính trên đầu trẻ nhà trẻ hàng năm) để đóng học phí, xây dựng, cải tạo sửa chữa CSVN cho nhà trường.

2. Nhóm giải pháp về nâng cao chất lượng công tác quản lý chỉ đạo

2.1. Nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, các ngành về chủ trương chuyển đổi trường mầm non bán công sang các loại hình trường theo Luật GD 2005.

- Thông qua phương tiện truyền thông, các văn bản hướng dẫn, các Hội nghị triển khai để nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp về sự cần thiết chuyển đổi trường mầm non bán công sang các loại hình trường tại địa phương theo Luật GD 2005, tăng cường tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm của các cơ sở GDMN.

* Ngành Giáo dục phải thực hiện tốt vai trò tham mưu cho chính quyền địa phương về lộ trình và phương án chuyển đổi trường mầm non bán công sang các loại hình trường theo Luật GD 2005.

2.2. Tổ chức đào tạo - bồi dưỡng kiến thức quản lý Nhà nước, chuyên môn và nghiệp vụ cho cán bộ quản lý và GVMN trong tất cả các loại hình GDMN

* Lãnh đạo chính quyền cần tạo điều kiện để các cán bộ quản lý các cơ sở mầm non được

học tập, bồi dưỡng, nâng cao năng lực quản lý để có năng lực tự chủ hơn trong việc quyết định các hoạt động của mình, đặc biệt là trong việc tuyển dụng và quản lý nhân sự, tài chính.

* Tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ giáo viên hàng năm. Có chế độ hỗ trợ, tạo điều kiện cho cán bộ giáo viên MN các loại hình dân lập và tư thực tham gia các khoá học, có cơ hội hoà nhập và tham gia các hoạt động ngoại khoá, chuyên môn, nghiệp vụ do ngành tổ chức, nhằm nâng cao chất lượng cơ sở GD trẻ.

2.3. Tuyên truyền vận động các doanh nghiệp, tổ chức xã hội tham gia phát triển GDMN

Ngành GD cần tích cực tuyên truyền về lợi ích của giáo dục mầm non cho các doanh nghiệp, các tổ chức xã hội để họ tiếp tục đầu tư nhằm củng cố, phát triển và xây mới các cơ sở giáo dục mầm non.

Tham mưu với Nhà nước đưa ra những chính sách khuyến khích doanh nghiệp tham gia xây dựng, phát triển các cơ sở GD mầm non dân lập tại các khu công nghiệp phát triển.

Chuyển toàn bộ các cơ sở GDMN bán công thành công lập.

3. Nhóm giải pháp về phương án chuyển đổi trường mầm non bán công sang các loại hình GDMN theo Luật Giáo dục 2005

3.1. Tại địa bàn kinh tế - xã hội (KT-XH) đặc biệt khó khăn

3.2. Tại địa bàn KT-XH phát triển trung bình

3.2.1. Tại các xã còn nhiều khó khăn: Các cơ sở mầm non bán công (hoặc cơ sở MN nông thôn) sẽ tùy điều kiện cụ thể mà ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh/TP quyết định chuyển sang công lập/công lập tự chủ một phần

3.2.2. Tại các xã khác: Chuyển đổi cơ sở mầm non bán công (hoặc cơ sở MN nông thôn) thành cơ sở mầm non công lập tự chủ một phần kinh phí hoạt động

3.2.3. Về chủ thể quản lý các cơ sở GDMN dân lập: Các ý kiến đều thống nhất chủ thể quản lý là UBND xã/phường/thị trấn.

3.3. Tại địa bàn KT-XH phát triển (Thành phố, thị xã):

3.3.1. Cơ sở mầm non bán công trọng điểm: Chuyển đổi cơ sở mầm non bán công trọng điểm sang loại hình công lập tự chủ toàn phần, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính (sau đây gọi tắt là cơ sở công lập tự chủ). Loại hình này, cơ sở vật chất là của Nhà nước, kinh phí mua sắm (tài sản lớn, có giá trị), sửa chữa lớn, nâng cấp cơ sở vật chất do ngân sách Nhà nước cấp.

3.3.2 Các cơ sở Mầm non (MN) bán công còn lại: Chuyển đổi các cơ sở MN bán công còn lại thành cơ sở MN công lập tự chủ một phần kinh phí hoạt động.

Về phân loại chuyển sang các cơ sở công lập tự bảo đảm toàn bộ hay một phần chi phí hoạt động sẽ do các cấp có thẩm quyền thực hiện theo Nghị định số 43/2006/NĐ-CP ngày 25/4/2006 của Chính phủ quy định về quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, biên chế và tài chính đối với đơn vị sự nghiệp công lập và Thông tư hướng dẫn (số 71/2006/TT-BTC ngày 09/8/2006).

Những giải pháp này theo xu hướng Nhà nước chỉ đưa ra định hướng chung, giao quyền cho các cấp trực tiếp quản lý các cơ sở GDMN, như Sở Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), Phòng GD và Hiệu trưởng các cơ sở mầm non tham mưu cho chính quyền địa phương thực hiện chức năng quản lý nhà nước về GD: xét duyệt kế hoạch phát triển GDMN, phương án và lộ trình chuyển đổi các loại hình GDMN, kiểm tra việc thực hiện,... Nhằm thực hiện chủ trương "... tăng cường trách nhiệm, nhằm phát huy tính chủ động và tự chịu trách nhiệm của các địa phương, các cơ sở giáo dục, giải quyết một cách hiệu quả các vấn đề bức xúc,... tạo thế và đà cho sự chuyển động tích cực của cả hệ thống giáo dục".

III. Kiến nghị

Để quá trình chuyển đổi loại hình GDMN bán công thực hiện Luật GD 2005 có thể thực

hiện có hiệu quả lãnh đạo các cấp cần chú trọng các vấn đề sau:

* Bộ GD&ĐT cần sớm có văn bản hướng dẫn định hướng chuyển đổi, hướng dẫn triển khai thực hiện chủ trương, chính sách khi chuyển đổi.

* Bộ GD&ĐT cần có những nghiên cứu sửa đổi Luật GD 2005 quy định về các loại hình GDMN cho phù hợp với tình hình thực tế, với nguyện vọng của nhà trường và của người dân.

* Việc chuyển đổi loại hình bán công thực hiện theo Luật GD 2005 phải có lộ trình, tiến hành từng bước, dựa trên cơ sở thực tiễn và có tính khoa học: Dựa trên định hướng chung của nhà nước, lãnh đạo địa phương với sự tham mưu của ngành GD (dựa trên cơ sở đánh giá thực trạng về các điều kiện đảm bảo cho chuyển đổi các loại hình GDMN) sẽ đưa ra định hướng chuyển đổi của từng địa bàn KT-XH. Trên cơ sở đó, sẽ giao quyền chủ động cho từng đơn vị trường xây dựng phương án và lộ trình chuyển đổi cụ thể phù hợp với điều kiện của cơ sở. Phòng GD&ĐT các quận/huyện là đơn vị tổng hợp, xem xét, cân đối, điều chỉnh để hoàn thiện phương án và lộ trình chuyển đổi các loại hình GDMN trên địa bàn quản lí. Sau đó Sở GD&ĐT chủ động cùng các ngành chức năng (Ban Tổ chức chính quyền, Sở Kế hoạch - Đầu tư và Sở Tài chính - Vật giá) xem xét, điều chỉnh và tham mưu trình UBND tỉnh/tp ra quyết định phê duyệt.

* Sở GD&ĐT cần có các văn bản hướng dẫn cụ thể về nội dung và thời gian để các Phòng GD&ĐT thực hiện đúng cả về nội dung và kịp thời về thời gian.

* Quy trình chuyển đổi cần có sự giám sát, chỉ đạo của Bộ GD&ĐT, chính quyền địa phương, nhưng không nhất thiết phải thông qua sự xét duyệt của nhiều cấp ngành khác.

* Để quá trình chuyển đổi các loại hình GDMN có hiệu quả, lãnh đạo chính quyền Tỉnh/Thành phố và ngành GD cần thường xuyên kiểm tra, đánh giá tình hình thực hiện chuyển đổi các loại hình GDMN ở địa phương, rút ra

được những gì đã làm được và những gì còn bất cập của từng vùng cụ thể để có thể có những điều chỉnh hợp lí, đặc biệt là trong công tác phối hợp giữa các ban ngành của địa phương với ngành GD.

* Nhà nước cần có chính sách khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư xây dựng mới các cơ sở GDMN dân lập và đầu tư phát triển các cơ sở GDMN hiện có nhằm thu hút trẻ mầm non là con cán bộ, công nhân viên các xí nghiệp, tạo tạo cơ hội cho trẻ được chăm sóc và giáo dục tốt, đồng thời giúp cho các bậc cha mẹ yên tâm lao động, sản xuất, góp phần tăng năng suất lao động, phát triển kinh tế xã hội.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo đề dẫn Hội thảo "chuyển đổi các loại hình trường mầm non theo Luật GD 2005" - Vụ GDMN 7/2007.
2. Bộ GD&ĐT- Vụ GDMN: Báo cáo 2 năm thực hiện Quyết định 161/2002/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển GDMN - Hà Nội 1/2005.
3. Bộ GD&ĐT- Vụ GDMN: Các tham luận tại Hội thảo "Bàn về chuyển đổi các loại hình trường theo Luật GD 2005" - 2007.
4. Luật GD (sửa đổi) 2005.
5. Nghị định của Chính phủ số 75/2006/NĐ-CP ngày 02/8/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật giáo dục 2005.
6. Quyết Định số 161/2002/QĐ - TTg, ngày 15/11/2002 Thủ tướng Chính phủ về một số chính sách phát triển GDMN.
7. Quyết định số 149/2006/QĐ-TTg ngày 23/6/2006 của Thủ tướng chính phủ phê duyệt "Đề án phát triển GDMN giai đoạn 2006-2015".
8. Nguyễn Thị Quyên - Báo cáo tổng kết đề tài cấp Bộ. Mã số B2005-49-15: "Nghiên cứu đề xuất một số giải pháp phát triển các trường mầm non ngoài công lập" - Viện Chiến lược và Chương trình Giáo dục, Hà Nội 2006.
9. Trung tâm GDMN: Báo cáo đề tài nhánh. Mã số XHHGD-2001(04): "Xã hội hoá giáo dục mầm non" (thuộc đề tài "Cơ sở lí luận và các giải pháp xã hội hoá sự nghiệp giáo dục giai đoạn 2001-2020" - của Văn phòng Chính phủ).

SUMMARY

The author discusses some solutions in: general policy (legal, finance, fee framework); quality of management (understanding, knowledge, communication) and options for conversion of semi-public nursery school into other types according to Education Law 2005.